

Số: 192/2024/QĐST-HNGĐ

Thọ Xuân, ngày 13 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỌ XUÂN, TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ vào các Điều 212; Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào các Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật  
Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 35; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số  
326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UB Thường vụ Quốc hội quy định về  
mức, thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 150/2024/TLST - HNGĐ ngày  
30 tháng 8 năm 2024 về việc: *Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận  
nuôi con khi ly hôn*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:**

- Chị **Lê Thị T**, sinh năm 1999

- Anh **Phạm Văn T1**, sinh năm 1993

Cùng địa chỉ: **Thôn P, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa**

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị **Lê Thị T** và anh **Phạm Văn T1** xây dựng gia  
đình với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại **Ủy ban nhân dân xã X,  
huyện T, tỉnh Thanh Hóa** vào ngày 21 tháng 11 năm 2017. Sau khi cưới thì vợ  
chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc, đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn.  
Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do: Vợ chồng không hợp nhau về tính cách,  
bất đồng quan điểm về mọi mặt trong cuộc sống, dẫn đến thường xuyên xảy ra cãi  
nhau. Mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng không thành,  
vợ chồng không còn yêu thương, quan tâm nhau. Hiện nay chị **T** không có thai  
nghén. Xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, cuộc sống không có hạnh  
phúc nên chị **Lê Thị T** và anh **Phạm Văn T1** thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị **Lê Thị T** và anh **Phạm Văn T1** công nhận vợ chồng  
có 02 con chung là cháu **Phạm Lê Ngọc L**, sinh ngày 13/4/2018 và cháu **Phạm Gia  
H**, sinh ngày 13/7/2019. Khi ly hôn chị **T** và anh **T1** tự nguyện thỏa thuận: chị **Lê  
Thị T** trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu **Phạm Lê Ngọc L**,

anh **Phạm Văn T1** trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu **Phạm Gia H**. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

[3] Về tài sản, công nợ: Chị **Lê Thị T** và anh **Phạm Văn T1** thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị **Lê Thị T** và anh **Phạm Văn T1** thống nhất thỏa thuận chị **T** nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Lê Thị T** và anh **Phạm Văn T1**.

- Về con chung: Chị **Lê Thị T** và anh **Phạm Văn T1** công nhận vợ chồng có 02 con chung là cháu **Phạm Lê Ngọc L**, sinh ngày 13/4/2018 và cháu **Phạm Gia H**, sinh ngày 13/7/2019. Anh chị tự nguyện thỏa thuận: chị **Lê Thị T** trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu **Phạm Lê Ngọc L**, anh **Phạm Văn T1** trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu **Phạm Gia H**. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Hai bên có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ: Chị **Lê Thị T** và anh **Phạm Văn T1** thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị **Lê Thị T** và anh **Phạm Văn T1** thống nhất thỏa thuận: Chị **Lê Thị T** nộp toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ chị **T** đã nộp theo biên lai thu số 0005182 ngày 30/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Chấp nhận chị **T** đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Thọ Xuân;
- Chi cục THADS huyện Thọ Xuân;
- UBND xã Xuân Lập;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

**Lê Xuân Tuyền**

